TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hoá, ngày 14 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 146 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Điều 35, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 75/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 2000

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh T.

Số CCCD: 038200xxxxxx, cấp ngày: 03/07/2025

- Chị Nguyễn Thị B; sinh năm: 2005

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh T.

Số CCCD: 038305xxxxxx, cấp ngày: 08/01/2025

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị B kết hôn kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 04/8/2025 tại UBND xã T, tỉnh T. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân do vợ, chồng không có tiếng nói chung, không cùng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi vã. Vợ chồng sống ly thân từ cuối tháng 8/2025 đến nay không ai quan tâm ai. Nay anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị B đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Thanh Hoá giải quyết cho hai bên được ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị B không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản, công nợ và các nghĩa vụ khác: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị B thống nhất, thỏa thuận, anh Nguyễn Văn T là người chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị B thuận tình ly hôn.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm anh T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá theo biên lai số: 0002183 ngày 24/03/2026. Anh T đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 7;
- UBND xã T;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang